

Số: 7170/BKHĐT-KTCN

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2022

V/v đề nghị cung cấp thông tin hàng hóa cập nhật danh mục hàng hóa trong nước đã sản xuất được

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Các Hiệp hội ngành nghề;
- Các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp.

Căn cứ quy định của pháp Luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, các Nghị định thư mà Việt Nam ký kết với các quốc gia và các văn bản pháp luật có liên quan^[1], Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư số 05/2021/TT-BKHĐT ngày 17/08/2021 ban hành Danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng thay thế, phương tiện vận tải chuyên dùng, nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bán thành phẩm trong nước đã sản xuất được.

Để tiếp tục giải quyết vướng mắc phát sinh, đồng thời rà soát hàng hóa đã được sản xuất mới xuất hiện trên thị trường; hàng hóa đến nay đã dừng sản xuất/cung cấp ra thị trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiến hành cập nhật Danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng thay thế, phương tiện vận tải chuyên dùng, nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bán thành phẩm trong nước đã sản xuất được.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các Quý cơ quan, doanh nghiệp cung cấp thông tin hàng hóa đang được sản xuất lưu hành trên thị trường với nội dung như sau:

1. Các Bộ căn cứ theo lĩnh vực phụ trách tiến hành tổng hợp, lập báo cáo chi tiết về hàng hóa trong nước đã sản xuất được (không tính trường hợp dự kiến sản xuất, có khả năng sản xuất theo nhu cầu) theo danh mục được đề xuất tại Phụ lục I kèm theo công văn này, về mẫu danh mục đề nghị xây dựng theo biểu mẫu tại Phụ lục II kèm theo.

2. Các UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam, các Hiệp hội ngành nghề, các Tập đoàn và doanh nghiệp căn cứ vào tình hình sản xuất thực tế, đề nghị tổng hợp thông tin hàng hóa theo Biểu mẫu tại Phụ lục II kèm theo công văn. Trong đó đề nghị nêu rõ tên mặt hàng, mã số của hàng hóa xuất nhập khẩu, ký hiệu quy cách và mô tả đặc tính kỹ thuật của hàng hóa, đơn vị sản xuất, sản lượng/công suất sản xuất hàng năm của sản phẩm, các tiêu chuẩn của hàng hóa nếu có (không tính trường hợp dự kiến sản xuất, có khả năng sản xuất theo nhu cầu).

3. Căn cứ và tình hình sản xuất thực tế, các Bộ ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị rà soát đối với những hàng hóa đã có trong danh mục hàng hóa trong nước đã sản xuất được nhưng đến nay không còn sản xuất, lưu thông trên thị trường để điều chỉnh cho phù hợp. Đối với các hàng hóa trong 02 lần cập nhật Danh mục liên tiếp (năm 2018 và năm 2021) không có cơ quan, đơn vị nào đăng ký sản xuất được, Bộ Kế

hoạch và Đầu tư sẽ tiến hành rà soát, xem xét loại bỏ khỏi Danh mục hàng hóa trong nước đã sản xuất được.

Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp có ý kiến bằng văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, số 6B Hoàng Diệu, Hà Nội trước ngày 11/11/2022.

(Trong trường hợp có vướng mắc, đề nghị liên hệ đ/c Nguyễn Hải Đăng, email: nhidang@mpi.gov.vn. điện thoại: 080 43353/0975 055 895)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng (để b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ (để đăng tải thông tin lấy ý kiến trên Cổng TTĐT CP);
- Trung tâm tin học (để đăng tải thông tin trên Cổng thông tin của Bộ);
- Lưu: VT, KTCN (NHĐ).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Võ Thành Thống



PHỤ LỤC 1

TỔNG HỢP CÁC HÀNG HÓA TRONG NƯỚC ĐÃ SẢN XUẤT ĐƯỢC
(Ban hành kèm theo Công văn số 7170/BKHĐT - KTCN ngày 07/10/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

TT	Nội dung tổng hợp	Đơn vị chủ trì
1	Danh mục vật tư xây dựng trong nước đã sản xuất được.	Bộ Xây dựng
2	- Vật tư cần thiết cho hoạt động dầu khí trong nước đã sản xuất được. - Danh mục hàng hóa trong nước đã sản xuất được theo lĩnh vực Bộ Công Thương phụ trách.	Bộ Công Thương
4	- Danh mục giống cây trồng, giống vật nuôi, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trong nước đã sản xuất được. - Danh mục máy móc, thiết bị, cơ giới hóa sử dụng trong nông nghiệp trong nước đã sản xuất được.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
5	Danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng và nguyên liệu, vật tư, linh kiện phục vụ trực tiếp cho hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong nước đã sản xuất được.	Bộ Khoa học và công nghệ
6	Danh mục hàng hóa chuyên dùng phục vụ trực tiếp cho an ninh trong nước đã sản xuất được.	Bộ Công An
7	Danh mục hàng hóa chuyên dùng phục vụ trực tiếp cho quốc phòng trong nước đã sản xuất được.	Bộ Quốc phòng
8	Danh mục hàng hóa chuyên dùng phục vụ trực tiếp cho giáo dục trong nước đã sản xuất được	Bộ Giáo dục và Đào tạo
9	Danh mục nguyên liệu, vật tư, linh kiện để sản xuất, lắp ráp trang thiết bị y tế trong nước đã sản xuất được.	Bộ Y tế
10	Danh mục nguyên liệu, vật tư, linh kiện phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất sản phẩm công nghệ thông tin, nội dung số, phần mềm trong nước đã sản xuất được.	Bộ Thông tin và Truyền thông
11	Danh mục hàng hóa để bảo vệ môi trường trong nước đã sản xuất được.	Bộ Tài nguyên và Môi trường
12	Danh mục hàng hóa phục vụ đảm bảo an sinh xã hội trong nước sản xuất được.	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.
13	Danh mục hàng hóa trực tiếp phục vụ yêu cầu cứu trợ khẩn cấp và các trường hợp đặc biệt khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ khi xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh.	Bộ Quốc phòng, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn
14	Danh mục hàng hóa là phương tiện vận tải trong nước đã sản xuất được.	Bộ Giao thông vận tải

PHỤ LỤC 2

BIỂU THÔNG TIN HÀNG HÓA TRONG NƯỚC ĐÃ SẢN XUẤT ĐƯỢC
(Ban hành kèm theo Công văn số 7170/BKHĐT - KTCN ngày 07/10/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

1. Thông tin các sản phẩm sản xuất

Số TT	Tên mặt hàng	Đơn vị sản xuất	Thông tin của đơn vị sản xuất	Mã số theo biểu thuế nhập khẩu [1]			Ký hiệu quy cách, mô tả đặc tính kỹ thuật, các tiêu chuẩn	Sản lượng sản xuất/công suất hàng năm
				Nhóm	Phân nhóm			
1	Hàng hóa A	Công ty B	- Địa chỉ liên hệ: - Người đại diện: - Điện thoại: - Fax: - Email:					
2								
3								

[1] Mã số theo biểu thuế xuất nhập khẩu đề nghị các đơn vị tra cứu theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Tài liệu chứng minh khả năng sản xuất (hợp đồng, chứng nhận), chi tiết về quy cách và mô tả kỹ thuật hàng hóa (đơn vị sản xuất gửi kèm theo).

Danh sách các Tập đoàn, Tổng công ty:

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ
1	Tổng công ty rượu - bia - nước giải khát Hà nội	183 Hoàng Hoa Thám, Hà nội
2	Tổng công ty rượu - bia - nước giải khát Sài gòn	Tầng 5, Tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi 72 Lê Thánh Tôn/ 45A Lý Tự Trọng, P. Bến Nghé, Quận 1, TPHCM
3	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	18 Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, TP. Hà Nội
4	Tập đoàn Dệt may Việt Nam	Tòa nhà SENTINEL PLACE - 41A Lý Thái Tổ, Quận Hoàn

		Kiểm, Hà Nội, Việt Nam.
5	Tập đoàn điện lực Việt Nam	Số 11 Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội
6	Tổng công ty điện tử và tin học Việt Nam	Tầng 11, Tòa nhà Mipec, 229 Tây Sơn, Quận Đống Đa, Hà Nội
7	Tổng công ty giấy Việt Nam	25A, Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trinh, Hà Nội
8	Tập đoàn hóa chất Việt nam	1A Tràng Tiền, Hoàn kiếm, Hà nội
9	Tổng công ty máy và thiết bị công nghiệp	Số 7A Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
10	Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam	226 Đường Lê Duẩn, Trung Phụng, Đống Đa, Hà Nội
11	Tổng công ty thép Việt Nam	91 Láng hạ, Đống đa, Hà nội
12	Tổng công ty thiết bị kỹ thuật điện Việt nam	GELEX Tower - 52 Lê Đại Hành - Phường Lê Đại Hành - Quận Hai Bà Trưng - TP. Hà Nội
13	Tổng công ty thuốc lá Việt Nam	83A Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
14	Tổng công ty xây dựng công nghiệp Việt Nam	5 Láng Hạ, Ba Đình, Hà nội
15	Tổng Công ty công nghiệp tàu thủy Việt Nam	172 Ngọc khánh, Ba Đình, Hà Nội
16	Tổng công ty lắp máy Việt Nam	124 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Danh sách các hiệp hội ngành nghề:

1) Hiệp Hội Doanh Nghiệp Cơ Khí Việt Nam VAMI

Tầng 4, Toà nhà viện nghiên cứu cơ khí, số 20 An Trạch, P.Cát Linh, Q.Đống đa, Hà Nội.

Điện thoại: 024. 3 936 8503

2) Hiệp Hội Doanh Nghiệp Điện Tử Việt Nam

Tầng 11, Tòa nhà MIPEC TOWER 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội.

Tel: (84-4) 39332845 Fax: (84-4) 39332846

4) Hiệp hội Bông sợi Việt Nam

Số 08, Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08 3911 0995

5) Hội tin học Việt Nam

- Trụ sở: Tầng 6, số 14 Trần Hưng Đạo, Hà Nội, Việt Nam
Tel: 84-4-38211725, 84-4-39712597,
- 6) Hiệp hội cao su Việt Nam
Số 236 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
- 8) Hiệp hội Da giày Việt Nam
Tầng 3, Số 160, Phố Hoàng Hoa Thám, Quận Tây Hồ, Hà Nội.
- 9) Hiệp hội Doanh Nghiệp Công Nghiệp Vừa và Nhỏ Việt Nam
Tầng 10, nhà D, Khách sạn Thể thao Hacinco, 15 Phố Lê Văn Thiêm, Nhân Chính, Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
- 10) Hiệp hội Dệt may Việt Nam
Lầu 2, số 32 Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
ĐT: +84-24-39361167
- 11) Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam
Số 59 Vũ Trọng Phụng, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, Tp. Hà Nội.
Điện thoại: 024 6654 2872;
- 12) Hiệp hội In Việt Nam
Số 175 Nguyễn Thái Học - Q.Ba Đình - TP.Hà Nội (Trong Công ty TNHH MTV In Tiến Bộ)
Tel: 024.3936 5254
- 13) Hiệp hội kính và Thủy tinh Việt Nam
Số 66-68 Mai Hắc Đế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: 024. 3974 3570
- 14) Hiệp hội Nhựa Việt Nam
Số 156 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- 15) Hiệp Hội Sơn - Mực in Việt Nam
P.102 Văn Phòng Đăng Minh, L11 - L12 KDC Miếu Nổi, P.3, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM
- 16) Hiệp hội Sản xuất Kinh doanh Dược Việt Nam
12 Ngô Tất Tố, P.Văn Miếu, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội
- 17) Hiệp hội Thép Việt Nam
Tầng 4, số 91 đường Láng Hạ, Hà Nội
- 18) Hiệp hội Thiết bị giáo dục Việt Nam
P - 202 - Tòa Nhà VIII - C, Ngõ 30 Tạ Quang Bửu - P. Bách Khoa - Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội
- 19) Hiệp hội Titan Việt Nam
Số 30B Đoàn Thị Điểm, Hà Nội

20) Hiệp hội Xi măng Việt Nam

Số 37 Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

21) Hiệp Hội Phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam.

Địa chỉ: Tầng 11, tòa nhà Cung Trí thức thành phố, 01 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3577 2336 - 3577 2338.

Email: contact@vinasa.org.vn

22) Hiệp Hội Công Nghiệp Kỹ Thuật Điện Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà số 58, phố Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Điện thoại: 024- 6675 5646

23) Hội Cao Su Nhựa Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 156 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh

24) Hiệp Hội Lương Thực Việt Nam

Địa chỉ: Số 62, Đường Nguyễn Thị Thập, Khu Dân Cư Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

25) Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Đào Duy Anh, số 9 Đào Duy Anh, Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

[1] Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 3/6/2008; Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016; Nghị định số 122/2016/NĐ-CP CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan; Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ; Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan và Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP, Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; Quyết định số 08/2017/QĐ-TTg ngày 31/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn thực hiện Nghị định thư giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về hỗ trợ sản xuất phương tiện vận tải có động cơ trên lãnh thổ Việt Nam; Quyết định số 09/2017/QĐ-TTg ngày 31/2/2017 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn thực hiện Nghị định thư giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Bê-la-rút về hỗ trợ sản xuất phương tiện vận tải có động cơ trên lãnh thổ Việt Nam.